TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2022/QĐCNTTLH	*Trà Cú, ngày 13 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1990, địa chỉ: ấp XX, xã NX, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh và ông Thạch Phong D, sinh năm 1986, địa chỉ: ấp XX, xã NX, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1990, địa chỉ: ấp XX, xã NX, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/4/2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1990, địa chỉ: ấp XX, xã NX, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện ông Thạch Phong D, sinh năm 1986, địa chỉ: ấp XX, xã NX, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/4/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2022,

cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Thạch Phong D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Thạch Phong D thống nhất giao con chung là Thạch Nguyễn Vĩnh Kh, sinh ngày 11/9/2011 cho bà L nuôi dưỡng, đó cũng là nguyện vọng của cháu Kh muốn sống chung với mẹ; Bà L tự nguyện không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự xác nhận không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND huyện Trà Cú;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Duyên